

Số: 131/QĐ-STP

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo
Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy định trao đổi, xử lý, lưu trữ văn
bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước thuộc thẩm quyền
quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang**

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Điều 50 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp; Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp;

Xét đề nghị của Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy định trao đổi, xử lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (*viết tắt là Hội đồng*), gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Chủ tịch Hội đồng: Bà Nguyễn Thị Thược- Giám đốc Sở Tư pháp.

2. Các thành viên Hội đồng:

2.1. Mời đại diện: Hội Luật gia tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2.2. Bà Vũ Thị Minh Hiền – Trưởng phòng Phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp – Thành viên.

2.3. Bà Nguyễn Ngọc Loan - Chuyên viên phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp – Thành viên

2.4. Ông Khổng Xuân Thành - Chuyên viên phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp - Thành viên kiêm thư ký Hội đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Nhiệm vụ của Hội đồng:

Tư vấn thẩm định dự thảo văn bản, thống nhất kết quả thẩm định dự thảo văn bản và nêu rõ ý kiến về việc dự thảo văn bản đủ điều kiện hay không đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

2. Quyền hạn của Hội đồng:

Yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày nội dung cơ bản của dự thảo văn bản, chất vấn cơ quan chủ trì soạn thảo về các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều 121 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, các vấn đề còn có ý kiến chưa rõ ràng, chưa thống nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Thư ký, thành viên Hội đồng

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng:

- a) Có trách nhiệm tổ chức, chủ trì cuộc họp của Hội đồng;
- b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Hội đồng;
- c) Quyết định các vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau, chưa thống nhất.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng:

- a) Chuyển hồ sơ thẩm định cho các thành viên Hội đồng;
- b) Ghi biên bản họp thẩm định, tổng hợp kết quả và xây dựng báo cáo thẩm định;
- c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng:

- a) Nghiên cứu dự thảo văn bản trước khi tổ chức cuộc họp Hội đồng;
- b) Tham gia và cho ý kiến tư vấn thẩm định dự thảo văn bản; trường hợp không thể tham gia cuộc họp của Hội đồng phải được sự nhất trí của Chủ tịch Hội đồng và gửi Chủ tịch Hội đồng ý kiến của mình bằng văn bản;
- c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Ông, Bà có tên tại Điều 1, Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và các phòng, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
 - Các Sở: NV; TC; KHĐT;
 - TNMT; NN&PTNT;
 - Hội Luật gia tỉnh;
 - Như Điều 4 (thực hiện);
 - Trang TTĐT STP;
 - Lưu: VT, XD&KTVB.
- Thành.02b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thuộc